TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN LẠC** **TỈNH HOÀ BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2020/QĐST-DS	*Tân Lạc, ngày 02 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 02 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 33/2019/TLST-DS ngày 09 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng Ch**; địa chỉ trụ sở chính: Số 1xx, phố L, phường H, quận HM, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo theo pháp luật: Ông **Dương Quyết Th** - Tổng Giám đốc Ngân hàng Ch.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Tuấn Ng** - Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng Ch huyện T, tỉnh Hòa Bình (Theo Quyết định số: 7300/QĐ-NHCS ngày 19/9/2019 của Tổng giám đốc Ngân hàng Ch, về việc uỷ quyền tham gia tố tụng và thi hành án).

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông **Nguyễn Minh Ph** - Phó Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng Ch huyện T, tỉnh Hòa Bình (Theo Quyết định số: 300/QĐ-NHCS ngày 04/12/2019 của Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng Ch huyện T, về việc uỷ quyền tham gia tố tụng và thi hành án).

Bị đơn: Ông **Đinh Văn Nh**, sinh năm 1969; địa chỉ: Xóm Đ, xã M, huyện T, tỉnh Hòa Bình.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà **Bùi Thị H**, sinh năm 1974; địa chỉ: Xóm Đ, xã M, huyện T, tỉnh Hòa Bình.

- Anh **Đinh Đức M**, sinh năm 1995; địa chỉ: Xóm Đ, xã M, huyện Tân L, tỉnh Hòa Bình.

(Bà Bùi Thị H và anh Đinh Đức M ủy quyền cho ông Đinh Văn Nh tham gia tố tụng theo giấy ủy quyền ngày 17/02/2020).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ: Ông Đinh Văn Nh và các thành viên trong hộ gia đình của ông Đinh Văn Nh (Gồm bà Bùi Thị H và anh Đinh Đức M) còn nợ của Ngân hàng Ch các khoản tiền theo chương trình:

+ Chương trình cho vay hộ nghèo về nhà ở, mã món vay 070215110030, tính đến ngày 04/12/2019 là 10.029.506 đồng. Trong đó: Nợ gốc: 8.000.000 đồng; tiền lãi: 2.029.506 đồng.

+ Chương trình cho vay nước sạch và vệ sinh môi trường, mã món vay 6600000701971056, tính đến ngày 04/12/2019 là 17.817.232 đồng. Trong đó: Nợ gốc: 12.000.000 đồng; tiền lãi: 5.817.232 đồng.

Tổng cộng: 27.846.738 *(Hai mươi bảy triệu tám trăm bốn mươi sáu nghìn bảy trăm ba mươi tám)* đồng. Trong đó: Nợ gốc: 20.000.000 đồng; tiền lãi: 7.846.738 đồng.

2.2. Về thời hạn trả nợ: Ông Đinh Văn Nh và các thành viên trong hộ gia đình của ông Đinh Văn Nh (Gồm bà Bùi Thị H và anh Đinh Đức M) có trách nhiệm liên đới trả số tiền nêu trên cho Phòng giao dịch Ngân hàng Ch huyện T theo các phân kỳ như sau:

- Đối với số tiền lãi tồn 7.846.738 *(Bảy triệu tám trăm bốn mươi sáu nghìn bảy trăm ba mươi tám)* đồng, ông Đinh Văn Nh và các thành viên trong hộ gia đình có trách nhiệm liên đới thanh toán trả trong hai tháng, tính từ tháng 3/2020. Cụ thể:

+ Ngày 20/3/2020 trả 3.500.000 đồng.

+ Ngày 20/4/2020 trả 4.346.738 đồng.

- Đối với số tiền gốc 20.000.000 *(Hai mươi triệu)* đồng, ông Đinh Văn Nh và các thành viên trong hộ gia đình có trách nhiệm liên đới thanh toán trả hàng tháng, mỗi tháng là 3.000.000 đồng tiền gốc và lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi trả hết số nợ gốc 20.000.000 đồng. Việc trả nợ được thực hiện vào ngày 20 hàng tháng; thời hạn trả nợ tính từ tháng 5/2020.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

2.3. Về án phí: Ông Đinh Văn Nh tự nguyện nộp cả 696.000 *(Sáu trăm chín mươi sáu nghìn)* đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng Ch không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Tân Lạc;
- THADS huyện Tân Lạc;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Trần Văn Mạnh